TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁT TIÊN** **TỈNH LÂM ĐỒNG** Số: 93/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cát Tiên, ngày 05 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2022/TLST -HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lưu Thị Cẩm H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Thọ Lộc 1, xã N, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Ông Chu Văn Đ, sinh năm: 1997

Nơi cư trú: Tổ Dân Phố 05, thị trấn C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 150 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lưu Thị Cẩm H và ông Chu Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung tên Chu Lưu Trường T, sinh ngày 25/8/2018 cho bà Lưu Thị Cẩm H trực tiếp nuôi dưỡng.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Chu Văn Đ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01/11/2022.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Bà Lưu Thị Cẩm H tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 150.000 đồng được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010407 ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Ủy ban nhân dân xã N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hiền